



Thông tin pháp luật là một trong những loại thông tin quan trọng nhất, có diện bao quát rộng nhất, là loại thông tin cần nhất đối với mọi ngành, mọi lĩnh vực, mọi thành viên đang sống và làm việc trong xã hội. Nắm vững thông tin pháp luật sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến sự thành công trong mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Hoạt động thông tin pháp luật có ý nghĩa to lớn trong việc phổ biến, giáo dục pháp luật, giữ một vị trí quan trọng

trong nền pháp chế xã hội chủ nghĩa, góp phần nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý xã hội bằng pháp luật. Hoạt động thông tin pháp luật là một bộ phận không thể tách rời của quá trình xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện pháp luật. Hoạt động thông tin pháp luật là cầu nối để đưa pháp luật vào cuộc sống, giữ vị trí quan trọng trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Đối với các doanh nghiệp VN, thông tin pháp luật có ý nghĩa to lớn trong việc xây dựng ý thức tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực kinh tế, đầu tư, phát triển, giao lưu, hợp tác kinh doanh trong nước và kinh doanh quốc tế, phù hợp với pháp luật trong nước và

pháp luật quốc tế, phù hợp với các cam kết, các thông lệ quốc tế trong kinh doanh xuất nhập khẩu. Hoạt động thông tin pháp luật đặc biệt trở nên quan trọng và cấp thiết từ khi VN hội nhập kinh tế quốc tế, các mối quan hệ hợp tác song phương và đa phương với các quốc gia khác ngày càng r ộ n g và sâu, sự phối hợp giữa các nhà nước có vai

trò ngày càng lớn, chức năng của nhà nước trong quan



Tăng cường hoạt động thông tin pháp luật

**phục vụ doanh nghiệp
hội nhập kinh tế toàn cầu**

PGS.TSKH BÙI LOAN THÙY

hệ kinh tế đối ngoại ngày càng được tăng cường.

Trong các thư viện/trung tâm thông tin hiện nay lưu giữ khá nhiều loại thông tin pháp luật và quản lý nhiều nguồn thông tin pháp luật.

Các loại thông tin pháp luật

cơ bản được lưu giữ, phục vụ khai thác, sử dụng tại thư viện/trung tâm thông tin bao gồm:

1. Thông tin về văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) do các cơ quan nhà nước của VN ban hành theo Luật ban hành VBQPPL và các điều ước quốc tế mà VN là một bên ký kết. Điều ước quốc tế gồm Công ước, Hiệp ước, Hiệp định, Thỏa thuận, Bảng ghi nhớ, Nghị định thư, Công hàm trao đổi và những thỏa thuận bằng văn bản khác được ký kết với danh nghĩa Nhà nước, Chính phủ, các Bộ, Ngành. Thông tin về Điều ước quốc tế (ĐUQT) có:

+ Thông tin về tình hình ký kết các ĐUQT.

+ Thông tin về nội dung các ĐUQT.

+ Thông tin về tình hình thực hiện các ĐUQT.

2. Thông tin về các hoạt động xây dựng pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật, bảo vệ pháp luật; Các thông tin phản hồi, dư luận xã hội về các hoạt động của cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp.

3. Thông tin nghiên cứu khoa học pháp lý, giảng dạy và đào tạo luật....

Các nguồn thông tin pháp luật được lưu giữ và phục vụ dưới dạng văn bản, âm thanh, kỹ thuật số trên các vật mang tin như giấy, phim, băng, đĩa ... Các nguồn thông tin pháp luật được lưu giữ



chủ yếu là:

1. Các cơ sở dữ liệu VBQPPL điện tử (thư mục và toàn văn) được tổ chức, sắp xếp theo các thuộc tính của văn bản như: cơ quan ban hành, số ký hiệu văn bản, ngày ban hành, ngày có hiệu lực, ... là kho dữ liệu có cấu trúc giúp người sử dụng dễ truy cập, tìm kiếm thông tin cần thiết cho mình. Ví dụ: các cơ sở dữ liệu (CSDL) pháp luật của Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Tòa án nhân dân tối cao, dữ liệu của 63 Sở Tư pháp địa phương, CSDL của Liên Hiệp Quốc, Ủy ban luật pháp quốc tế, các trường đại học, trung tâm nghiên cứu luật quan trọng của quốc tế, CSDL thông tin về hội nhập kinh tế của VN, CSDL điện tử về các ĐUQT mà VN là một bên ký kết, các công ước đa phương VN đã ký kết về các lĩnh vực môi trường, bản quyền, thương mại, Hiệp định hợp tác kinh tế - thương mại....

2. Các ấn phẩm TTPL xuất bản định kỳ như các loại báo, tạp chí luật, các chuyên đề, chuyên mục nhà nước và pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, kỷ yếu các kỳ họp Quốc hội, niên giám các Điều ước Quốc tế của nước CHXHCN VN, Công báo của cơ quan Nhà nước trung ương và địa phương ban hành.

3. Các ấn phẩm TTPL không định kỳ như sách pháp luật phổ thông, sách bình luận pháp luật, sách nghiên cứu pháp luật, công trình nghiên cứu về luật pháp, dự án pháp luật, kỷ yếu hội thảo, hội nghị khoa học, sách chuyên khảo về pháp luật và hoạt động lập pháp, hành pháp, tư pháp, các

luận văn, luận án chuyên ngành Luật...

Hoạt động TTPL tại các thư viện/trung tâm thông tin của VN hiện đang phát triển theo hướng tăng cường phục vụ doanh nghiệp, nâng cao chất lượng phục vụ thông tin, đa dạng hóa các sản phẩm và dịch vụ thông tin, phục vụ thông tin bằng phương tiện kỹ thuật hiện đại.

Mục đích của hoạt động TTPL phục vụ doanh nghiệp là tạo ra các sản phẩm TTPL phong phú với chất lượng cao và thực hiện các dịch vụ thông tin - thư viện tuyệt hảo nhằm thỏa mãn nhu cầu TTPL của các doanh nghiệp thuộc các sở hữu khác nhau, các thành phần kinh tế khác nhau.

Các sản phẩm TTPL của các thư viện/trung tâm thông tin là kết quả của quá trình xử lý TTPL gồm mô tả hình thức, định chủ đề, phân loại, định từ khóa, tóm tắt, dẫn giải, tổng luận, tổng thuật.... Các sản phẩm TTPL chủ yếu hiện nay phục vụ doanh nghiệp là:

- Sản phẩm truyền thống: các danh mục, hợp phiếu tra cứu dữ kiện, ấn phẩm thông tin thư mục, tạp chí tóm tắt, tổng luận khoa học, chỉ dẫn, trích dẫn khoa học.

- Sản phẩm điện tử: hệ thống mục lục online, hệ thống CSDL quốc gia về pháp luật (CSDL VBQPPL; CSDL tư liệu, tài liệu pháp lý; CSDL dự thảo VBQPPL; CSDL bản án mẫu, CSDL quốc gia về đăng ký giao dịch bảo đảm), các CSDL VBQPPL của các địa phương, các websites, bản tin điện tử,

Các dịch vụ TTPL được thực hiện nhằm chuyển giao cho doanh nghiệp những TTPL mà

họ cần hoặc giúp họ có khả năng tiếp cận thông tin đó. Ví dụ: dịch vụ cung cấp tài liệu cấp một (đọc tại chỗ, mượn về nhà); Dịch vụ sao chụp, nhân bản tài liệu; Dịch vụ in ấn và phát hành tài liệu gốc; Dịch vụ tra cứu tìm tin online, tìm tin trên CD-ROM; Dịch vụ cung cấp thông tin cấp hai, thông tin mang tính định hướng (tra cứu tin qua các ấn phẩm thư mục, các mục lục phiếu, online, liên hợp, các bảng chỉ dẫn, tóm tắt, các CSDL thư mục); Dịch vụ cung cấp thông tin dạng tổng quan, tổng luận (tập hợp, tóm tắt các thông tin được cung cấp bởi nhiều nguồn, phân tích, đánh giá, tổng hợp, cô đặc thông tin); Dịch vụ dịch tài liệu ngoại văn; Dịch vụ thông tin nhanh, cung cấp dưới dạng cô đọng những thông tin quan trọng hiện hành; Dịch vụ phổ biến thông tin có chọn lọc (SDI- Selective Dissemination of Information).

Các dịch vụ thông tin của thư viện/trung tâm thông tin giúp doanh nghiệp tiết kiệm rất nhiều thời gian trong việc tìm kiếm thông tin pháp luật và thông tin kinh tế. Khi sử dụng những dịch vụ này, các doanh nhân trở thành khách hàng của thư viện, mối quan hệ giữa họ và thư viện được duy trì thường xuyên hơn và thư viện dễ dàng chủ động cung cấp thông tin cho người đặt hàng những thông tin mới nhất theo định kỳ, phù hợp với yêu cầu thường xuyên đã được xác định và đăng ký trước của họ.

Việc phát triển dịch vụ TTPL sẽ góp phần giải đáp pháp luật, hướng dẫn tìm hiểu nội dung các văn bản qua các ấn phẩm TTPL để doanh nghiệp hiểu đúng, hiểu

sâu, nội dung các VBQPPL được ban hành, giúp cho việc kinh doanh có hiệu quả. Với số lượng VBQPPL tăng nhanh, việc tự tìm hiểu pháp luật của doanh nghiệp trở nên khó khăn hơn dù có sự trợ giúp của nhiều phương tiện kỹ thuật hiện đại. Vì vậy hoạt động TTPL phát triển sẽ góp phần phổ biến, cung cấp TTPL cho các doanh nghiệp một cách nhanh chóng, chính xác, đầy đủ và kịp thời, đúng đối tượng.

Các doanh nghiệp thường có xu hướng cần các thông tin chọn lọc, tóm tắt, thông tin đã qua xử lý nhiều hơn thông tin thô và việc cung cấp thông tin phải bảo đảm tính cập nhật, nhanh chóng, tính thời sự của thông tin. Các dịch vụ TTPL, nhất là dịch vụ tra cứu tìm tin trên Internet, CD-ROM để lấy các thông tin về ĐUQT đa phương, về hệ thống Luật của các nước và dịch vụ SDI hiện đang được các doanh nhân rất quan tâm.

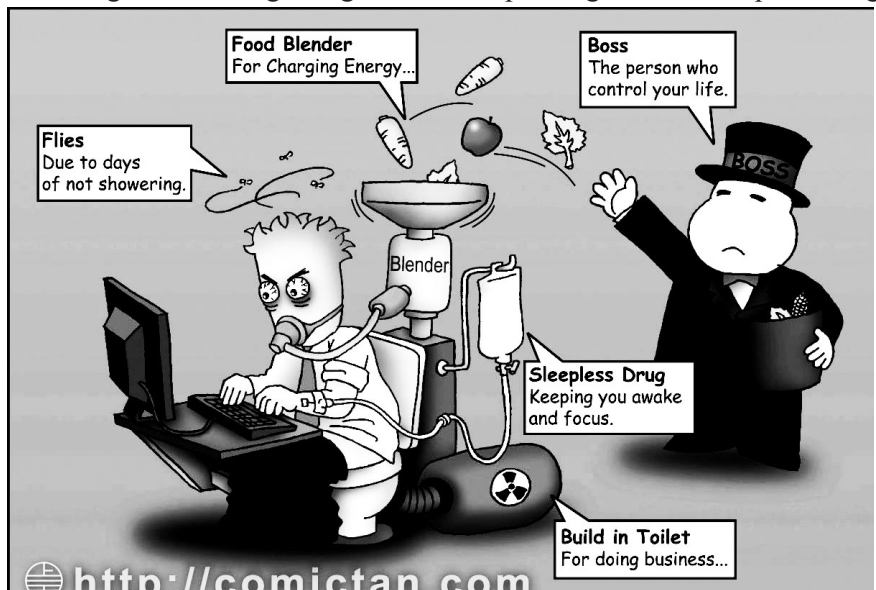
Các chủ doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế thường có nhu cầu được cung cấp nhanh chóng các thông tin tóm tắt dễ hiểu về các VBQPPL trong lĩnh vực tài chính, thương mại, đầu tư, xuất nhập khẩu lao động, thuế, phí và lệ phí... các văn bản về tập quán thương mại quốc tế có ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, cũng như TTPL của các nước đối tác trong quan hệ kinh doanh. Các doanh nghiệp cũng rất quan tâm tới VBQPPL do chính quyền địa phương ban hành vì các VBQPPL này có ảnh hưởng trực tiếp đến tiến trình hoạt động của doanh nghiệp tại địa phương.

Riêng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài còn có nhu cầu sử dụng thông tin pháp luật đã được dịch sang tiếng nước ngoài, đặc biệt các lĩnh vực: đầu tư nước ngoài tại VN, thuế, xuất nhập khẩu, tín dụng, chứng khoán, lao động

Người lao động trong doanh

các CSDL pháp luật, giúp doanh nghiệp nắm được các VBQPPL dự thảo, các VBQPPL đã hết hiệu lực và các VBQPPL đang có hiệu lực thi hành.

Như vậy, hoạt động TTPL của các thư viện/trung tâm thông tin là một trong những nguồn cung cấp thông tin tư liệu quan trọng



nh nghiệp quan tâm đến các vấn đề pháp luật về lao động, đặc biệt là các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của họ như: hợp đồng lao động, các chế độ về tiền lương, thời gian lao động, bảo hiểm lao động, các chế độ chính sách về người lao động, ...thông qua các tài liệu ngắn gọn, dễ hiểu.

Cán bộ công đoàn trong doanh nghiệp có nhu cầu được bồi dưỡng kiến thức pháp luật liên quan đến thỏa ước lao động tập thể, giải quyết tranh chấp lao động, quyền và lợi ích của người lao động trong doanh nghiệp,...

Các thư viện có thể hỗ trợ xây dựng tủ sách pháp luật hoặc thư viện điện tử trong các doanh nghiệp để khai thác có hiệu quả

cho các doanh nghiệp, giúp các nhà đầu tư trong và ngoài nước có đủ thông tin về cơ sở pháp lý, các chính sách của Nhà nước VN và nước ngoài thuộc lĩnh vực mà họ quan tâm để có thể mạnh dạn và yên tâm đầu tư phát triển, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ....

Từ năm 2010 trở đi, các thư viện/trung tâm thông tin cần tích cực thực hiện một số biện pháp tăng cường đẩy mạnh hoạt động thông tin pháp luật phục vụ doanh nghiệp hội nhập kinh tế toàn cầu như:

1. Tiến hành đánh giá chất lượng sản phẩm và dịch vụ TTPL trên cơ sở:

- Phân tích thống kê số lượt doanh nghiệp khai thác và sử dụng sản phẩm và dịch vụ



TTPL.

- Phân tích thông tin phản hồi từ phía doanh nghiệp qua mail, điện thoại, tọa đàm, hội thảo, hội nghị, diễn đàn trực tuyến, hộp thư góp ý.

2. Thường xuyên khảo sát, điều tra nhu cầu khai thác, sử dụng sản phẩm và dịch vụ TTPL của các loại hình doanh nghiệp.

3. Hoàn thiện các sản phẩm TTPL nhằm tạo ra các sản phẩm TTPL có chất lượng cao (xử lý thông tin bảo đảm độ chính xác cao và độ đầy đủ của thông tin trong từng sản phẩm TTPL) để đáp ứng kịp thời nhu cầu của doanh nghiệp về sản phẩm TTPL hiện có, xác định tính phù hợp của sản phẩm TTPL hiện tại và những sản phẩm TTPL tiềm năng với từng loại hình doanh nghiệp.

4. Nâng cao chất lượng dịch vụ TTPL, phát triển đa dạng loại dịch vụ hữu ích hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng một cách hiệu quả nguồn TTPL; Phát triển các loại dịch vụ có giá trị gia tăng (dịch vụ phổ biến TTPL hiện hành, dịch vụ phổ biến TTPL chọn lọc, dịch vụ TTPL “trọn gói”); Phát triển loại hình dịch vụ tư vấn; Phát triển các loại dịch vụ thuận tiện và thân thiện với doanh nghiệp (dịch vụ tra cứu tìm tin trên internet, dịch vụ cung cấp TTPL từ xa).

5. Nghiên cứu và triển khai các dịch vụ TTPL mới:

Các thư viện hợp đồng với nhau thực hiện Dịch vụ mượn liên thư viện (Interlibrary Loan Services): thông qua internet doanh nghiệp có thể truy cập vào các sản phẩm TTPL của nhiều thư viện và tra cứu nguồn lực TTPL qua OPAC (Online Pub-

lic Access Catalog). Mượn liên thư viện là giải pháp khả thi cho việc đáp ứng nhu cầu thông tin ngày càng cao của doanh nghiệp vì cho đến nay chưa có một thư viện nào ở VN có nguồn lực TTPL đáp ứng được tất cả nhu cầu TTPL của doanh nghiệp cũng như có thể cập nhật chính xác và đầy đủ tất cả các loại hình tài liệu phù hợp với nhu cầu TTPL của doanh nghiệp trong thời đại bùng nổ thông tin.

- Dịch vụ cung cấp TTPL theo chuyên đề giúp doanh nghiệp nắm bắt toàn diện, đầy đủ, kịp thời và chính xác TTPL mới, những thành tựu nghiên cứu khoa học pháp lý mới trong lĩnh vực doanh nghiệp quan tâm.

Tóm lại, các doanh nghiệp VN hiện đang phải đối mặt với rất nhiều thách thức trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, phải cạnh tranh quyết liệt cả ở thị trường trong nước và thị trường nước ngoài. Trong bối cảnh này, việc tăng cường hoạt động thông tin pháp luật của các thư viện/trung tâm thông tin là hết sức cần thiết.

Đẩy mạnh hoạt động thông tin pháp luật sẽ giúp doanh nghiệp nắm rõ hơn những cam kết, thông lệ, chuẩn mực quốc tế cũng như hiểu biết sâu sắc hơn về luật pháp, sự bất cập về pháp lý, sự thiếu đồng bộ của hệ thống pháp luật VN, giúp họ vượt qua mọi khó khăn, sinh tồn và thắng lợi trong cạnh tranh, xây dựng và lựa chọn chiến lược sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường, khả năng và lợi thế của mình trong môi trường pháp lý. ●

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đánh giá nhu cầu phát triển hệ thống thông tin pháp luật và phổ biến giáo dục pháp luật ở VN đến năm 2010/Thông tin khoa học pháp lý.- Viện Nghiên cứu Khoa học pháp lý Bộ Tư pháp, 2003.

2. Dịch vụ mượn liên thư viện/Đỗ Văn Hùng.- Tạp chí Thư viện VN, số 3, 2007, tr.3-8.

3. Các websites liên quan đến hoạt động TTPL: www.cpv.org.vn, www.na.gov.vn, www.chinhphu.vn, www.moj.gov.vn, www.vksndtc.gov.vn, www.sotaythamphan.gov.vn, www.luatvietnam.com.vn, www.libhcmulaw.edu.vn, www.hlu.edu.vn

FDI và liên doanh...

(Tiếp theo trang 29)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản VN (2008, Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới và hội nhập (Đại hội VI, VII, VIII, IX, X), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội.

2. Bộ Chính trị (1996), Quy định số 15-QĐ/TW ngày 26/11/1996 về chức năng, nhiệm vụ của Đảng bộ, chi bộ trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Hà Nội.

3. Lê Đăng Doanh (2003), “FDI ở VN”, Tuổi trẻ chủ nhật, (1016), tr. 8- 9.

4. Phạm Ngọc Dũng (2001), “Quản lý doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài”, Nghiên cứu kinh tế, (273), tr. 8- 12.

5. Tiến Hải (2003), “Xây dựng đội ngũ cán bộ người VN trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài”, Tạp chí cộng sản, (13), tr. 33- 36.

6. Hà Linh (2003), “Gia tăng xúc tiến FDI”, Thời báo kinh tế VN, (110), tr.1

7. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa VN (2005), Luật Đầu tư, Hà Nội.

8. Một số bài viết trên các báo, tạp chí khác.